

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2021-2022**

(V/v Thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ)

- Căn cứ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực thi (“**Luật Doanh Nghiệp**”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực thi (“**Luật Chứng Khoán**”);
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán (“**NĐ 155**”);
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2021-2022 số 03./2022/BB - ĐHĐCĐ/TTCBH ngày 28/10/2022 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ với các nội dung sau:

1. Tên tổ chức đăng ký chào bán: Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa
3. Mục đích chào bán: Bổ sung nhu cầu vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm.
4. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông (“**Cổ Phần**”)
5. Thời gian hoàn tất chào bán: trong vòng 90 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản chấp thuận.
6. Hình thức chào bán: Chào bán cổ phần riêng lẻ.
7. Số lượng cổ phần dự kiến chào bán: 125.830.179 cổ phiếu phổ thông.
8. Tỷ lệ chào bán: 20% tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành tại thời điểm Phương án chào bán được ĐHĐCĐ thông qua.



*[Handwritten signature]*

9. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
10. Thời gian chào bán dự kiến: Trước 30/6/2023.
11. Giá chào bán: ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán.
12. Nhà đầu tư: Đối tượng chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (số lượng dưới 100 nhà đầu tư) theo các tiêu chí lựa chọn như sau:
  - Các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp bày tỏ thiện chí hợp tác trong quá trình đàm phán việc mua bán cổ phần, có năng lực tài chính đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán.
  - Các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có chiến lược và văn hóa kinh doanh phù hợp, không có xung đột về lợi ích với chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian nắm giữ cổ phần.
13. Hạn chế chuyển nhượng: tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
14. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty phản ánh việc tăng vốn điều lệ theo kết quả chào bán.
15. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:
  - Lựa chọn thời gian chào bán phù hợp.
  - Đàm phán và quyết định mức giá chào bán cho nhà đầu tư;
  - Xác định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp mua Cổ Phần và số lượng Cổ Phần chào bán cho từng nhà đầu tư;
  - Quyết định các biện pháp bảo đảm (nếu có) liên quan đến giao dịch chào bán Cổ Phần theo thỏa thuận với nhà đầu tư;
  - Cân đối số tiền thu được từ đợt chào bán để sử dụng theo mục đích sử dụng vốn, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.
  - Triển khai các thủ tục và thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc chào bán.
  - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt chào bán và thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
  - Quyết định nội dung các thỏa thuận, hợp đồng, văn kiện pháp lý phát sinh từ và/hoặc liên quan đến đợt chào bán Cổ Phần.
  - Thực hiện các công việc khác liên quan đến và/hoặc phát sinh từ đợt chào bán Cổ Phần và thực hiện việc đăng ký, niêm yết, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu đã được chào bán theo quy định hiện hành.
  - Thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước để hoàn thành đợt chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo việc chào bán phù hợp với quy định pháp luật.





- Quyết định xử lý cổ phiếu không được chào bán hết.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

-HDQT, BTGD;

-Lưu TLTK.



**HUYỀN BÍCH NGỌC**

